ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỢP THÀNH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 125/KH-UBND	*Hợp Thành, ngày 13 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) xã Hợp Thành năm 2026

Ngày 06/4/2026, Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên đã ký ban hành Quyết định số 906/QĐ-UBND về việc phê duyệt và công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ hành chính năm 2025 của các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường thuộc tỉnh Thái Nguyên. Theo đó, xã Hợp Thành đạt 90,40/100 điểm (90,40%), thuộc nhóm "Xuất sắc" và đứng thứ 16/92 xã, phường trên địa bàn tỉnh. Để tiếp tục duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC, Chủ tịch UBND xã Hợp Thành ban hành Kế hoạch duy trì, cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) xã Hợp Thành năm 2026, với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước của Chính phủ giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/04/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 71/NQ-CP, ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chỉ thị số 23/CT-TTg, ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch số 15-KH/TU, ngày 12/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Thái Nguyên về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 2347/QĐ-UBND, ngày 17/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 188/KH-UBND,

ngày 27/12/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên năm 2026; Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 06/01/2026 của UBND xã Hợp Thành về Kế hoạch cải cách hành chính xã Hợp Thành năm 2026.

Tiếp tục duy trì và nâng cao kết quả những tiêu chí, tiêu chí thành phần có điểm số cao; khắc phục những tiêu chí, tiêu chí thành phần bị mất điểm hoặc có điểm số thấp. Phấn đấu Chỉ số cải cách hành chính của xã năm 2026 tăng cả về điểm số và thứ hạng so với năm 2025. Phấn đấu năm 2026, kết quả Chỉ số cải cách hành chính của xã đạt tối thiểu 90 điểm trở lên.

2. Yêu cầu

Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 06/01/2026 của UBND xã về Kế hoạch cải cách hành chính xã Hợp Thành năm 2026 và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Nội vụ về cải thiện các Chỉ số cải cách hành chính năm 2026 phù hợp với tình hình thực tiễn trên địa bàn xã.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đặc biệt là các cơ quan chủ trì các nội dung, lĩnh vực của Chỉ số cải cách hành chính đánh giá đúng thực trạng, kết quả thực hiện các nội dung liên quan. Bám sát các tiêu chí theo dõi, đánh giá của Chỉ số, các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, tỉnh về cải cách hành chính; chủ động, tích cực trong tham mưu UBND xã chỉ đạo thực hiện. Đề ra các giải pháp, biện pháp cụ thể, tổ chức triển khai tại từng cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả (tăng điểm số, tăng thứ hạng) các lĩnh vực, tiêu chí, tiêu chí thành phần của Chỉ số.

Phân công rõ trách nhiệm và nhiệm vụ cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị và từng cán bộ, công chức, viên chức nhằm khắc phục những tiêu chí, những nội dung bị mất điểm, điểm số thấp, những hạn chế của Chỉ số cải cách hành chính, đảm bảo các nội dung, nhiệm vụ được triển khai đầy đủ, kịp thời; có sự bàn giao, chuyển tiếp thực hiện, không để bị gián đoạn, thiếu sót trong quá trình sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp trên địa bàn xã.

II. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

(Có Biểu phân công nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 76/NQ-CP, ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình cải cách hành chính tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh

Thái Nguyên năm 2026; Kế hoạch số 25/KH-UBND, ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP, ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch cải cách hành chính xã Hợp Thành năm 2026.

2. Tiếp tục nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, tạo chuyển biến căn bản trong công tác cải cách hành chính, đặc biệt là trong việc khắc phục các tiêu chí, Chỉ số thành phần năm 2025 của xã Hợp Thành bị mất điểm hoặc có điểm số và thứ hạng thấp.

3. Đẩy mạnh tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, cải cách TTHC, việc ứng dụng công nghệ thông tin, đặc biệt cần có nội dung tuyên truyền, hướng dẫn cụ thể về sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích để các cá nhân, tổ chức biết và sử dụng đảm bảo hiệu quả.

4. Đẩy mạnh cải cách TTHC, đơn giản hoá TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận và giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận một cửa cấp xã. Thực hiện có hiệu quả Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử công khai trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

5. Triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ về sắp xếp, tổ chức bộ máy, tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp xã; thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động và cung ứng các dịch vụ sự nghiệp như y tế, giáo dục…

6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nói chung và đội ngũ trực tiếp giải quyết TTHC nói riêng đảm bảo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt là tinh thần, thái độ phục vụ người dân; chấn chỉnh, không để hiện tượng những nhiễu, tiêu cực, không để tình trạng hồ sơ trả quá hạn.

7. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch thực hiện cải cách tài chính công tỉnh Thái Nguyên. Đổi mới cơ chế tài chính, xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng triệt để tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, gắn với kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy hành chính. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập; giảm tỷ lệ chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp; tiếp tục tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

8. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban Chuyển đổi số quốc gia, Bộ Khoa học và Công nghệ, Tỉnh ủy, Sở Khoa học và Công nghệ về thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Kế hoạch của UBND tỉnh Thái Nguyên thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP, ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

9. Tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp và người dân tham gia giám sát đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh xã về điểm số, thứ hạng các tiêu chí, tiêu chí thành phần, Chỉ số nội dung được giao chủ trì.

2. Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội

Kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, Tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp và định kỳ báo cáo UBND xã theo quy định.

Tham mưu UBND xã tiếp tục theo dõi, đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính xã để nhìn nhận, đánh giá chất lượng cung cấp dịch vụ hành chính công; lấy kết quả Chỉ số cải cách hành chính là một trong những tiêu chí quan trọng trong đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hàng năm và bình xét thi đua - khen thưởng.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; Kế hoạch số 10/KH-UBND, ngày 06/01/2026 của UBND xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã năm 2026, thực hiện có hiệu quả, đúng tiến độ nhiệm vụ đề ra và định kỳ báo cáo tình hình thực hiện trong báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định.

4. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã: Đăng tải công khai Kế hoạch này trên Trang thông tin điện tử xã; đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa công tác cải cách hành chính.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phối hợp cùng UBND xã tăng cường giám sát việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị; giám sát việc thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Trên đây là Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (Par Index) xã Hợp Thành năm 2026. Chủ tịch UBND xã yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy xã;
- Các cơ quan, Tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các xóm trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH, Binhvv.

CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ HỢP THÀNH T. THÁI NGUYÊN

Trịnh Kim Thủy

PHỤ LỤC
PHÂN CÔNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH DUY TRÌ, CẢI THIỆN, NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ HỢP THÀNH NĂM 2026

(Kèm theo Kế hoạch số 125/KH-UBND, ngày 13/4/2026 của Chủ tịch UBND xã Hợp Thành)

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
I.	**CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH**				
1.1	Sáng kiến cải cách hành chính có phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp tỉnh năm 2026	Tối thiểu có 01 sáng kiến cải cách hành chính được công nhận cấp tỉnh	Trước 30/11/2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã
1.2	Bám sát tiến độ các nhiệm vụ tại Kế hoạch CCHC năm 2026 và thực hiện đảm bảo hiệu quả, chất lượng	Hoàn thành 100% Kế hoạch	Trong ngày 31/12/2026	Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch số 01/KH-UBND ngày 05/01/2026 của UBND xã	Phòng Văn hóa - Xã hội
1.3	Xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	100% số vấn đề qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý	Trong ngày 31/12/2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội
1.4	Thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao	Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao	Trong ngày 31/12/2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã	Văn phòng HĐND và UBND xã
II	**XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QPPL TẠI TỈNH**				
2.1	**Theo dõi thi hành pháp luật**				
2.1.1	Thực hiện các hoạt động về theo dõi thi hành pháp luật	Thực hiện công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Trong năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
2.1.2	Xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật	Báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật của xã; Ban hành đầy đủ văn bản xử lý/kiến nghị xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật theo thẩm quyền	Trong năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
2.2	**Rà soát văn bản QPPL**				
2.2.1	Thực hiện công bố danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ban hành văn bản thông báo Danh mục VB hết hiệu lực đảm bảo đúng về thời hạn theo quy định của Chính phủ	Trong năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
2.2.2	Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế văn bản QPPL gắn với sắp xếp đơn vị hành chính, xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.	Thực hiện rà soát và kiến nghị HĐND, UBND tỉnh xử lý văn bản (ban hành các văn bản để bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung, thay thế) và số hóa trên môi trường điện tử, cập nhật đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật	Trong năm 2026	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
2.3	Xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị	Đạt 100% số văn bản đã xử lý/kiến nghị xử lý	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Văn phòng HĐND và UBND xã

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
III	**CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**				
3.1	**Công bố, công khai TTHC và các quy định có liên quan**				
3.1.1	Công khai đầy đủ, đúng quy định toàn bộ TTHC 2 cấp chính quyền trên Trang thông tin điện tử của xã	100% TTHC thuộc thẩm quyền của 2 cấp chính quyền được công khai trên Trang thông tin điện tử xã	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
3.1.2	Công khai đầy đủ, đúng quy định toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên Trang thông tin điện tử của xã.	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai trên Trang thông tin điện tử xã	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
3.1.3	Công khai tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ TTHC trên Trang thông tin điện tử xã, Cổng dịch vụ công của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia	Công khai 100% tiến độ, kết quả giải quyết TTHC thuộc 2 cấp chính quyền trên Trang thông tin điện tử xã; Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, Cổng dịch vụ công quốc gia	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
3.1.4	Công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC	100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được công khai tại nơi giải quyết TTHC theo quy định	Thường xuyên	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
3.1.5	TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.	100% TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước và trong từng cơ quan hành chính nhà nước được rà soát, cắt giảm thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí.	Thường xuyên	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Trung tâm Phục vụ hành chính công
3.2	**Kết quả giải quyết TTHC**				
3.2.1	Tỷ lệ hồ sơ đúng hạn do UBND cấp xã tiếp nhận, giải quyết	Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận được giải quyết đúng hạn bình quân toàn xã đạt 100% (năm 2025 đạt 100%)	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
3.2.2	Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi giải quyết hồ sơ TTHC quá thời hạn quy định	100% hồ sơ giải quyết quá hạn phải có văn bản xin lỗi của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời, đúng quy định.	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Trung tâm Phục vụ hành chính công
3.2.3	Thực hiện cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử và tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC.	Thực hiện cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử và tái sử dụng kết quả giải quyết TTHC đạt tỷ lệ từ 90% trở lên.	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Trung tâm Phục vụ hành chính công

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
IV	**CẢI CÁCH TỔ CHỨC, BỘ MÁY**				
4.1	**Thực hiện quy định của Chính phủ và hướng dẫn của các bộ, ngành về tổ chức bộ máy**				
4.1.1	Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn của xã	100% phòng chuyên môn của địa phương được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức đúng quy định	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
4.1.2	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại các cơ quan hành chính	Thực hiện đúng quy định của Chính phủ và đảm bảo cơ cấu hợp lý.	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
4.2	**Thực hiện phân cấp quản lý**				
4.2.1	Thực hiện tốt các nội dung được phân cấp, phân quyền theo quy định	Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng Nghị quyết số 04/NQ-CP Thực hiện các nhiệm vụ về phân cấp quản lý nhà nước theo đúng quy định tại Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		trong quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực và các quy định khác của các bộ, ngành về phân cấp quản lý nhà nước			
4.2.2	Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho địa phương	Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ hàng năm đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho địa phương theo quy định của Chính phủ	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
4.2.3	Xử lý các vấn đề về phân cấp phát hiện qua thanh tra, kiểm tra	100% vấn đề qua kiểm tra thực hiện phân cấp được khắc phục và thể hiện rõ trong báo cáo kết quả	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
V	**NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC**				
5.1	Thực hiện quy định về tuyển dụng công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, địa phương	Thực hiện phân cấp tuyển dụng công chức, viên chức tại các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng quy định, trình tự, thủ tục	Trong năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		và thời gian quy định tại Luật Cán bộ, công chức, Luật viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành và phân cấp của UBND tỉnh.			
5.2	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức	Phấn đấu năm 2026, không có CBCCVC giữ chức vụ lãnh đạo quản lý bị kỷ luật	Trong năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
5.3	Hoàn thành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2026	Trong ngày 31/12/2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
5.4	Tỷ lệ đạt chuẩn của cán bộ cấp xã	Sắp xếp, giải quyết theo quy định đối với những cán bộ cấp xã không đạt chuẩn để đảm bảo 100% cán bộ cấp xã đạt chuẩn theo quy định	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
VI	**CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG**				
6.1	**Tổ chức thực hiện công tác tài chính - ngân sách**				
6.1.1	Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước hàng năm	Phấn đấu tỷ lệ thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư ngân	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế; Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị; các xóm

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		sách nhà nước tỉnh Thái Nguyên năm 2026 tối thiểu đạt từ 90% trở lên.			
6.1.2	Thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính tại cơ quan hành chính các cấp ở địa phương	100% cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định, không có sai phạm	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Kinh tế
6.1.3	Tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.	Thực hiện tốt theo quy định	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
6.2	**Công tác quản lý, sử dụng tài sản công**				
6.2.1	Tham mưu ban hành các văn bản thuộc thẩm quyền về quản lý, sử dụng tài sản công	Các văn bản về quản lý, sử dụng tài sản công được ban hành, đảm bảo nội dung, quy trình và công khai theo quy định	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
6.2.2	Thực hiện quy định về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền quản lý	Tiếp tục Thực hiện phương án sắp xếp lại, xử lý nhà đất, sắp xếp lại, xử lý tài sản công sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã; xóm	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan và các xóm
6.2.3	Kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công	Thực hiện kiểm tra tại các cơ quan, đơn vị,	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		địa phương theo quy định			
VII	**XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ**				
7.1	Số hóa tài liệu lưu trữ	Thực hiện tốt theo kế hoạch	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
7.2	**Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước**				
7.2.1	Tỷ lệ văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử	100%/tổng số văn bản đi (trừ văn bản mật) được trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
7.2.2	Tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng	- UBND xã có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường số đạt từ 70% trở lên. - 100% các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc UBND xã có tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc đạt từ 90% trở lên.	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Phòng Văn hóa - Xã hội
7.2.3	Tỷ lệ gửi, nhận văn bản điện tử cấp chính quyền	100% cơ quan, tổ chức, đơn vị được cấp kết nối	Trong năm 2026	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
7.3	**Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức**				
7.3.1	Chất lượng cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử xã	Thường xuyên cập nhật, cung cấp đầy đủ thông tin, đúng quy định trên Trang thông tin điện tử của xã	Trong năm 2026	Trung tâm Dịch vụ tổng hợp	Phòng Văn hóa - Xã hội và các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan
7.3.2	Triển khai số hóa hồ sơ giải quyết TTHC (100% TTHC cấp kết quả bản điện tử)	- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã là 100% đối với các TTHC thuộc Danh mục hồ sơ phải số hóa. - Tỷ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã là 100% (không tính thủ tục chứng thực và kết hôn có yếu tố nước ngoài).	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng HĐND và UBND xã
7.3.3	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình	100% dịch vụ công đủ điều kiện lên trực tuyến toàn trình được cung cấp, tích hợp trên Cổng dịch vụ	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		công trực tuyến quốc gia.			
7.3.4	Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình	Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình năm 2026 được xử lý đạt tỷ lệ 100%.	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị	Trung tâm Phục vụ hành chính công; Văn phòng HĐND và UBND xã
7.3.5	Thực hiện thanh toán trực tuyến	Tỷ lệ TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến đạt 100%, tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến đạt 70% và tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 90%.	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
VIII	**TÁC ĐỘNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐẾN KINH TẾ - XÃ HỘI**				
8.1	**Kết quả Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2026**				
8.1.1	Tiếp cận dịch vụ	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông về kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đầu tư, hoàn	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
		thiện cơ sở vật chất Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã			
8.1.2	Tổ chức giải quyết TTHC	Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa TTHC, thành phần hồ sơ, yêu cầu, điều kiện TTHC	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
8.1.3	Công chức giải quyết TTHC	Nâng cao năng lực của công chức giải quyết TTHC; cải thiện tinh thần phục vụ, thái độ giao tiếp, ứng xử đúng quy định về văn hóa công vụ	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
8.1.4	Kết quả giải quyết TTHC	Rút ngắn thời gian giải quyết TTHC; giảm thời gian đi lại và nâng cao sự hài lòng của tổ chức, cá nhân	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
8.1.5	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị liên quan đến TTHC	100% các cơ quan kịp thời giải quyết phản ánh, kiến nghị và công khai kết quả trả lời PAKN của cá nhân, tổ chức đúng quy định	Trong năm 2026	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị
8.2	Thực hiện thu ngân sách hàng năm của xã	Năm 2026, thu ngân	Trong năm 2026	Phòng Kinh tế xã	Các cơ quan, tổ

STT	Lĩnh vực, tiêu chí	Yêu cầu năm 2026	Thời gian chậm nhất phải hoàn thành	Phân công nhiệm vụ	
				Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp
	đạt kế hoạch tỉnh giao	sách của tỉnh vượt so với dự toán và giá trị thu ngân sách của tỉnh thuộc nhóm địa phương Khá trong cả nước.			chức, đơn vị liên quan
8.3	Mức độ thực hiện các chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND xã giao	Phấn đấu hoàn thành 100% chỉ tiêu phát triển KT-XH do HĐND xã giao	Trong năm 2026	Các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan	Phòng Kinh tế xã
IX	**CHỈ SỐ TÍNH NĂNG ĐỘNG VÀ TIÊN PHONG CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN**				
9.1	Tổ chức đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với người dân, doanh nghiệp	Thực hiện ít nhất 02 cuộc trong năm 2026	Trong năm 2026	Văn phòng Đảng ủy; Văn phòng HĐND và UBND xã	Các quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp
9.2	Kịp thời giải quyết vướng mắc, khó khăn, kiến nghị của doanh nghiệp	Giải đáp trực tiếp hoặc trả lời tháo gỡ những kiến nghị bằng văn bản	Trong năm 2026	Các quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp	Phòng Kinh tế; Văn phòng HĐND và UBND xã